

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 20-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tuấn.

Ông Nguyễn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Minh V; sinh năm: 1991 tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C1/76C tổ 13, ấp Long Thới, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: 303 lô B Chung cư Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc A và bà: Trần Ngọc B; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Lê Bách T – Sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: 57/5 đường số 14, Phường 8, quận Gò Vấp, TP.HCM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Ngọc A – Sinh năm: 1971 (có mặt).

Địa chỉ: C1/76C tổ 13, ấp Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh, Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 18/01/2019, Trần Minh V đi vào trường đại học Bách Khoa – địa chỉ: 268 đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xem lịch thi giúp bạn. Khi đi qua tầng trệt tòa nhà B4, V phát hiện nhiều balô, túi xách để sát chân tường không người trông coi, V nảy sinh ý định chiếm đoạt. V lén lút kéo 01 balô màu tím, xám của chị Lê Bách T về phía bên dưới chân cầu thang. V mở balô và lấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 14 3000 ôm trước ngực và lấy 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen Xperia L1 Dual bỏ vào túi quần của mình (hành vi của V đều được camera an ninh ghi hình lại). V bỏ ba lô của chị T lại chân cầu thang, rồi đem máy tính xách tay và điện thoại di động đến đường Nhứt Tảo, Phường 7, Quận 11 bán cho một đối tượng đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, chị T phát hiện balô của mình bị vứt dưới chân cầu thang nhưng bên trong không còn 01 máy tính xách tay và 01 điện thoại di động, 01 sạc dự phòng. Sau đó, chị T trình báo sự việc trên với anh Đặng Huỳnh Thanh T (chuyên viên cơ sở vật chất trường Đại học Bách khoa). Qua kiểm tra camera an ninh, ghi nhận có 01 nam thanh niên trộm cắp tài sản của chị T. Khoảng 09 giờ 00 ngày 23/01/2019, anh T phát hiện Trần Minh V đang đứng tại lầu 4, tòa nhà B4 Trường Đại học Bách khoa, đồng thời xác định V chính là nam thanh niên trộm cắp tài sản của chị T ngày 18/01/2019 nên giữ V lại và giải giao cho Công an Phường 14, Quận 10. Vụ việc được Công an Phường 14, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 14 3000 và 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen Xperia L1 Dual (không thu hồi được). Tại Kết luận định giá tài sản số 90/KL-ĐGTS ngày 29/01/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: Tổng giá trị tài sản nêu trên có giá 6.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Trần Minh V về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, V đã khai nhận hành vi như trên và tác động gia đình là Ông Trần Ngọc A (cha của Trần Minh V) đã tự nguyện bồi thường cho chị Lê Bách T 5.000.000 đồng. Chị T đồng ý và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Trần Minh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không còn yêu cầu gì); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Minh V từ 06 tháng đến 12 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo mới tốt nghiệp Đại học và đang có việc làm để phụ cha mẹ (làm nông ở dưới quê nhà tại Tây Ninh, đang nuôi người em ruột đang bị bại não).

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, nội dung ghi hình của camera, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với giá trị là 6.000.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị đưa ra xét xử bằng luật hình.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không còn yêu cầu gì; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đối với bị cáo như đã phân tích trên. Do vậy Hội đồng xét xử cần nhận định như sau: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), do vậy căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy trường hợp của bị

cáo không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, ngoài ra bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Minh V;

Xử phạt bị cáo Trần Minh V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (20/11/2019).

Giao Trần Minh V cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo V chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật